

Bản án số: 82/2021/HSST
Ngày 28 tháng 6 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đào Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Thọ và bà Nguyễn Thị Thuý Nga

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Kiều Thị Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VY.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố VY tham gia phiên toà: Vũ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/HSST ngày 03/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2021/HSST- QĐ ngày 17 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 08/9/2000; nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Tân Tiến, xã BH, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Văn T và bà Hà Thị Th: Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2021 (có mặt).

Bị hại: Anh Phạm Lương H, sinh năm 1996; Địa chỉ: Khu 5, xã Đại Phạm, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ, (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Anh Q, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn Chũng, xã Quất Lư, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bùi Văn Kh sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn Khoái Thượng, xã Đức Bác, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Bùi Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bùi Văn T, sinh ngày 08/9/2000 ở thôn Tân Tiến, xã BH, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc là đối tượng không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên thường xuyên đi lang thang tại các tuyến phố trên địa bàn thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, lợi dụng sơ hở của các chủ tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trong 02 ngày

11 và 12/3/2021, Tú đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn phường Khai Quang, thành phố VY. Cụ thể:

*** Vụ thứ nhất:** Khoảng 12 giờ ngày 11/3/2021, Bùi Văn T một mình đi bộ ở quanh khu vực đường Nguyễn Tất Thành, phường Khai Quang, thành phố VY để tìm thuê phòng trọ. Khi đi đến dãy nhà trọ của bà Trần Thị Tuyết, sinh năm 1965 ở số nhà 1 ngõ 4 đường Nguyễn Tất Thành thì Tú nhìn thấy có một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner X, màu xanh - bạc - đen, BKS: 19F1- 332.09 của anh Phạm Lương H, sinh năm 1996, ở khu 5, xã Đại Phạm, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ đang dựng ở trong sân nhà trọ sát ngay cạnh cửa ra vào ngõ 6 của khu trọ (dãy nhà trọ có 2 cửa: một cửa ra ngõ 4 và một cửa ra ngõ 6 đường Nguyễn Tất Thành). Tú quan sát thấy các phòng trọ đều đóng kín cửa, không có ai trông giữ, quản lý xe máy, xung quanh dãy nhà trọ vắng vẻ không có người qua lại nên Tú nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, Tú đi đến dùng hai tay dắt xe máy, BKS: 19F1 – 332.09 đi ra đường dân sinh thuộc ngõ 4 đường Nguyễn Tất Thành rồi đến gần quán Net 26 ở TDP Mậu Thông, phường Khai Quang, thành phố VY của anh Bùi Văn Kh, sinh năm 1993, ở thôn Khoái Thượng, xã Đức Bác, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc để chơi game. Khi đến gần cửa quán Nét 26, Tú mượn điện thoại của một nam giới lạ mặt (Tú không biết họ, tên, tuổi địa chỉ) vào chơi game để gọi điện thoại cho thợ đánh khóa đến đánh chìa khóa xe máy do Tú vừa trộm cắp được (Khi mượn điện thoại của người nam giới này, Tú nói là xe máy của Tú bị rơi mất chìa khóa nên người nam giới đó cho Tú mượn điện thoại và cho số điện thoại của người thợ sửa khóa để Tú liên hệ). Một lúc sau, thợ sửa khóa đến gần quán Nét 26 đánh chìa khóa cho Tú (không nhớ đặc điểm nhận dạng, họ tên tuổi địa chỉ và số điện thoại của người này). Sau khi sửa khóa xong, Tú điều khiển xe máy BKS: 19F1- 332.09 đến quán Net 26 đặt vấn đề cầm cố xe cho anh Khoa, Tú nói là xe máy của Tú mua trả góp nên không có giấy tờ xe, do tin tưởng Tú là khách quen hay chơi điện tử tại quán nên anh Khoa đồng ý nhận cầm cố xe cho Tú với giá 5.000.000đ trong thời hạn 10 ngày không thỏa thuận lãi suất. Sau đó Tú đã cầm số tiền này đi tiêu xài cá nhân hết.

Cùng ngày 11/3/2021, anh Bùi Văn Kh đã tự nguyện giao nộp xe máy, BKS: 19F1 – 332.09 cho cơ quan CSĐT Công an thành phố VY để phục vụ công tác điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 19/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố VY kết luận: *“01 xe máy nhãn hiệu Honda Winer X màu sơn xanh – đen – bạc, BKS: 19F1 – 332.09 (đã qua sử dụng) có trị giá 35.000.000đ”*.

*** Vụ thứ hai:** Khoảng 12 giờ ngày 12/3/2021, Bùi Văn T một mình đi bộ đến quán game X6 của bà Nguyễn Thị San, sinh năm 1965 ở TDP Vinh Thịnh Đông, phường Khai Quang, thành phố VY để chơi điện tử. Do bản thân không có nghề nghiệp, không có tiền tiêu xài nên Tú nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại quán game X6 bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tú quan sát thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 88G1- 359.78 của anh Nguyễn Anh Q, sinh năm 1997, ở Thôn Chũng, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc dựng ở trước cửa quán,

không khóa cở, khóa còng nên Tú nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. Tú ngồi chơi game đến khoảng 13 giờ cùng ngày, quan sát thấy bên ngoài cửa quán vắng vẻ, không có ai trông coi, quản lý tài sản nên Tú đi ra ngoài sân ngồi lên chiếc xe máy BKS: 88G1- 359.78 rồi dùng hai chân đẩy chiếc xe đi ra hướng đường Điện Triệt, TDP Vinh Thịnh Đông, phường Khai Quang. Khi đẩy xe máy ra khỏi quán Game, Tú dừng lại mở cốp xe ra kiểm tra thì thấy có 01 chiếc ví giả da màu đen bên trong có 01 thẻ ATM, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe mô tô BKS: 88G1- 359.78 đều mang tên Nguyễn Anh Q và số tiền 450.000đ. Tú tiếp tục đẩy xe ra đến đường Nguyễn Tất Thành, phường Khai Quang thì gặp một người nam giới lạ mặt khoảng 20 tuổi, mặc quần áo dài, đeo khẩu trang, tóc vàng hoe (không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ) hỏi Tú xe có vấn đề gì thì Tú bảo xe của Tú bị mất chìa khóa nên phải đẩy đi sửa. Lúc này, Tú hỏi người nam giới có mua lại chiếc xe trên không do Tú đang cần tiền gấp thì nam giới này đồng ý mua với giá 4.000.000đ, Tú đồng ý. Sau đó, Tú đưa đăng ký xe và xe máy, BKS: 88G1 – 359.78 cho người nam giới này, còn 01 ví giả da, giấy phép lái xe, thẻ ATM cùng 450.000đ Tú cất vào trong người và cầm 4.000.000đ tiền bán xe máy đi tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 17/3/2021, Bùi Văn T đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an thành phố VY: 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ ATM Ngân hàng Vietcombank đều mang tên Nguyễn Anh Q để phục vụ công tác điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐĐG ngày 23/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố VY kết luận: *“01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, BKS: 88G1 – 359.78 (đã qua sử dụng) có trị giá 11.000.000đ”*.

Người bị hại anh Phạm Lương H vắng mặt, tại các biên bản lấy lời khai trình bày: Ngày 11/3/2021, anh đang ngủ tại phòng trọ và để xe ngoài sân thì bị mất trộm xe, anh có đơn trình báo tới Công an phường Khai Quang, thành phố VY về việc anh để xe máy, nhãn hiệu Honda Winer X, BKS: 19F1 – 332.09 ở sân nhà trọ tại số 1, Ngõ 6, đường Nguyễn Tất Thành, phường Khai Quang thì bị kẻ gian trộm cắp mất. Trị giá thiệt hại về tài sản khoảng 35.000.000đ. Nay anh đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

Người bị hại anh Nguyễn Anh Q trình bày: Ngày 18/3/2021, anh đến chơi game tại quán nhà bà San thì bị kẻ gian lấy trộm xe máy, sau đó anh có đơn trình báo tới Công an thành phố VY về anh để xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 88G1- 359.78 ở trước cửa quán Game X6, TDP Vinh Thịnh Đông, phường Khai Quang thì bị kẻ gian trộm cắp mất, bên trong cốp xe máy có 01 ví giả da màu đen cùng 01 thẻ ATM, giấy đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Anh Q và 450.000đ. Tổng trị giá thiệt hại về tài sản khoảng 11.450.000đ. nay anh yêu cầu Tú phải bồi thường số tiền trên. Về hình phạt anh đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn Kh vắng mặt, tại biên bản lấy lời khai trình bày: Ngày 11/3/2021 anh có cho Tú vay số tiền 5.000.000đ và Tú đã

cầm cố nộp xe máy, BKS: 19F1 – 332.09 cho anh, sau khi biết tài sản Tú cầm cố là tài sản do người khác phạm tội mà có, anh Bùi Văn T đã tự nguyện giao nộp xe máy, BKS: 19F1 – 332.09 cho cơ quan CSĐT Công an thành phố VY để phục vụ công tác điều tra. Quá trình điều tra Tú đã bồi thường trả lại cho anh Khoa số tiền nêu trên, nên anh Khoa không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Tại Cáo trạng số: 86/CT-VKS ngày 02/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố Bùi Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù; Áp dụng 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584; 585 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; xác nhận cơ quan điều tra đã trả cho anh Phạm Lương H 01 chiếc xe máy BKS: 19F1 - 332.09; công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Bùi Văn T với anh Nguyễn Anh Q thỏa thuận về việc bị cáo Tú bồi thường cho anh Quang số tiền 11.450.000đ.

Bị cáo Tú không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Bùi Văn T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra; phù hợp với vật chứng, với kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong 02 ngày 11 và 12/3/2021, Bùi Văn T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn phường Khai Quang, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc với tổng giá trị thiệt hại về tài sản là 46.450.000đ. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 11/3/2021, tại nhà trọ của bà Trần Thị Tuyết ở số nhà 1, Ngõ 4, đường Nguyễn Tất Thành, phường Khai Quang, thành phố VY, Bùi Văn T đã lén lút chiếm đoạt xe máy nhãn hiệu Honda Winer X, BKS: 19F1 – 332.09 của anh Phạm Lương H. Trị giá thiệt hại về tài sản theo kết luận định giá là: 35.000.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 12/3/2021, tại quán Game X6 của bà Nguyễn Thị San ở TDP Vinh Thịnh Đông, phường Khai Quang, thành phố VY, Bùi Văn T đã lén lút chiếm đoạt xe máy BKS: 88G1- 359.78 và 01 chiếc ví giả da màu đen bên trong có 01 thẻ ATM, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe mô tô BKS: 88G1- 359.78,

số tiền 450.000đ của anh Nguyễn Anh Q, trị giá thiệt hại xe máy theo kết luận định giá là: 11.000.000đ. Tổng trị giá thiệt hại về tài sản là: 11.450.000đ.

Hành vi nêu trên của Bùi Văn T đã phạm vào tội “trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Nội dung Điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng . . . thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Văn T đã phạm tội 02 lần trở lên, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo; Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Bùi Văn Kh, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, đều chưa có tiền án, tiền sự, là căn cứ để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình.

Từ các căn cứ nêu trên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, nếu để cải tạo địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục chung, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định với có tác dụng cải tạo trở thành người lương thiện, người có công dân có ích cho xã hội. Do vậy, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đề nghị phạt tù bị cáo một thời gian nhất định là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Đối với những người liên quan trong vụ án: Đối với người nam giới đã mua xe máy, BKS: 88G1 – 359.78 của Tú, quá trình điều tra Tú khai: Không biết rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người nam giới đó, cơ quan điều tra Công an thành phố

VY đã tiến hành xác minh tại phường Khai Quang theo đặc điểm nhận dạng Tú khai báo nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người nam giới đó. Do vậy, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc ví giả da màu đen, 01 thẻ ATM và 01 giấy phép lái xe, quá trình điều tra xác định đều là giấy tờ tùy thân và tài sản hợp pháp của anh Quang, anh Quang xác định chiếc ví đã cũ, giá trị nhỏ nên không đề nghị định giá thiệt hại đối với chiếc ví giả da bị Tú trộm cắp, còn thẻ ATM bên trong không có tiền trong tài khoản. Ngày 26/4/2021 cơ quan CSĐT Công an thành phố VY đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số giấy tờ, tài sản nêu trên cho anh Quang và không có yêu cầu gì là phù hợp.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Winner X, màu xanh - bạc - đen, BKS: 19F1-332.09 là tài sản hợp pháp của anh Phạm Lương H, Cơ quan CSĐT Công an thành phố VY đã xử lý vật chứng trả lại xe máy trên cho anh Hưng, anh Hưng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với xe máy, BKS: 88G1 – 359.78, quá trình điều tra xác định xe máy trên đứng tên đăng ký sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Anh Q, ngày 12/3/2021 thì bị Tú chiếm đoạt mất. Ngày 18/3/2021, cơ quan CSĐT Công an thành phố VY đã ra Thông báo truy tìm xe máy, BKS: 88G1 – 359.78. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa thu giữ được để trả lại anh Quang, Tại phiên tòa anh Quang yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 11.450.000đ, bị cáo Bùi Văn T đồng ý bồi thường số tiền trên, việc thỏa thuận trên là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 18/3/2021).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 357; Điều 468; khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Bùi Văn T và bị hại Nguyễn Anh Q về việc bị cáo Tú bồi thường bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Quang số tiền 11.450.000.000đ (Mười một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo qui định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 572.500đ (Năm trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự trong án hình sự.

Bị cáo, người có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân TP VY;
- Công an TP VY;
- Chi cục thi hành án TPVY;
- Thi hành án Hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Tiến

